

Bản án số: **186/2018/HSST**

Ngày: **22 – 6 – 2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Minh Nam**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Tiền**

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 193/2018/TLST-HS ngày 01/6/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2018/ QĐXXST-HS ngày 09/6/2018 đối với bị cáo: **Chu Thị T**, sinh năm: 1976; HKTT: B H - thị trấn Yên Viên - Gia Lâm - Hà Nội; chỗ ở: T, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 1/12; Con ông: Chu Văn V - SN: 1938 (đã chết); Con bà: Đặng Thị L - SN: 1940; Gia đình có 09 chị em, bị cáo là thứ 9; Chồng: Phạm Xuân C - SN1977, có 03 con (con lớn SN 2004, con nhỏ sinh ngày 02/7/2017). Tiền án, tiền sự: theo danh chỉ bán số 307 lập ngày 03/5/2018 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án.

- Tiền án: Bản án số 38/HSST ngày 10/6/2015 - Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hạn tù tính từ ngày 16/6/2014. Bị án ra trại 16/6/2016 (chưa được xóa).

- Ngày 15/3/2018 bị cáo trộm cắp tài sản (điện thoại samsung Galaxy J7) tại Bệnh viện Bắc Thăng Long thuộc thị trấn Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội. Ngày 16/3/2018, cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh ra Quyết định khởi tố bị can. Hiện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông Anh đang truy tố.

Bị cáo khởi tố tại ngoại, hiện đang nuôi con dưới 36 tháng, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị T2 – SN: 1964, HKTT: Đ – Đ – Gia Lâm – Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 10/02/2018, Chu Thị T đến nhà thuốc bệnh viện Đức Giang - phường Đức Giang – Long Biên – Hà Nội để mua thuốc cho con. Do nẩy sinh ý định trộm cắp tài sản của bệnh nhân trong bệnh viện nên T liền đi vào phòng 406 khoa Chấn thương chỉnh hình, giả vờ làm quen với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân trong phòng để quan sát tìm cơ hội trộm cắp. Phát hiện có 01 chiếc điện thoại OPPO A37FW màu vàng là tài sản của chị Nguyễn Thị T2 – SN:1964, đang cắm sạc pin ở đầu giường bệnh số 21 và không có ai ở trên giường (Lúc này chủ tài sản là chị Nguyễn Thị T2 – SN: 1964, HKTT: Đào Xuyên – Đa Tốn – Gia Lâm – Hà Nội là người nhà bệnh nhân đang đi ra ngoài làm việc với bác sỹ). T ngồi lên ghế cạnh giường bệnh số 21 rồi lén lút rút sạc điện thoại ra rồi cầm chiếc điện thoại bỏ đi. Khi T đi ra tới cửa phòng 406 thì bị anh Võ Hùng Tiến – SN 1992, HKTT: tổ 29 – Ngọc Thụy – Long Biên, là bệnh nhân đang nằm tại giường bệnh số 18 phát hiện tri hô. Lực lượng công an đang làm nhiệm vụ tại khu vực bệnh viện cùng 1 số người dân đã bắt giữ quả tang T cùng tang vật là chiếc điện thoại di động OPPO màu vàng đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị T2 . Khi chị T2 quay lại phòng bệnh thì thấy cơ quan công an đang cùng những người trong phòng bắt giữ T , tạm giữ niêm phong tang vật đưa về trụ sở. Chị T2 đã làm đơn trình báo tại Công an phường Đức Giang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45 ngày 02/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu vàng đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Chu Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai người bị hại, nhân chứng có mặt tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 192/CT- VKS - LB ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Chu Thị T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Chu Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS 2015

Đề nghị xử phạt bị cáo Chu Thị T mức án từ **12 đến 15** tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên đề nghị không áp dụng.

***Về dân sự:** Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu vàng đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị T2 . Chị T2 không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Nói lời sau cùng, Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong HĐXX cho bị cáo được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Chu Thị T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá tài sản cũng như bản nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h ngày 10/02/2018, tại phòng 406 Khoa chấn thương chỉnh hình – Bệnh viện Đức Giang – phường Đức Giang – quận Long Biên – Hà Nội, Chu Thị T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại OPPO A37 màu vàng đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị T2 thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Chu Thị T đã cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền án

-Bản án số 38/HSST ngày 10/6/2015 - Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hạn tù tính từ ngày 16/6/2014. Bị án ra trại 16/6/2016 do vậy bản án này ch- a xóa.Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm,bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự 2015

Ngày 15/3/2018 bị cáo trộm cắp tài sản (điện thoại samsung Galaxy J7) tại Bệnh viện Bắc Thăng Long thuộc thị trấn Đông Anh, H.Đông Anh, Hà Nội. Ngày 16/3/2018, cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh ra Quyết định khởi tố bị can và truy tố . Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã đưa vụ án ra xét xử tại bản án số 81/2018/HSST ngày 19/6/2018, bị cáo bị tuyên phạt 07 tháng tù giam. Điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật .

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm và nhân thân bị cáo thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, tài sản có giá trị không lớn đã được thu hồi trả lại cho người bị hại do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

***Về dân sự:** Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu vàng đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị T2 . Chị T2 không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX không xét.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Chu Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015

- Xử phạt: Bị cáo Chu Thị T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt T hành án.

2. Án phí : Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC T hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam